TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 197/2022/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: *181/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 04 năm 2022 về việc:"Yêu cầu công nhận Thuận tình ly hôn"*, giữa:

Người yêu cầu: **Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1987**

Người yêu cầu: **Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1983**

Cùng trú tại: Ngõ 5 Phạm Văn Đồng, Tổ 1 Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội.

(*Hai anh chị đều có mặt)*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân*:* Chị Hoàng Thị D và anh Nguyễn Minh T tự nguyện kết hôn ngày 21/11/2006, có đăng kí kết hôn tại UBND phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống hai vợ chồng thường xuyên cãi vã, phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng, gay gắt không thể giải quyết được do không phù hợp quan điểm sống. Nay anh chị xác định mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, cùng yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn nên được Tòa án chấp nhận.

2. Về con chung*:* Chị Hoàng Thị D và anh Nguyễn Minh T có 02 (Hai) con chung là cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 01/08/2007 và cháu Nguyễn Hoàng Mai V, sinh ngày 27/06/2009. Ly hôn, anh chị cùng thỏa thuận, anh Nguyễn Minh T tự nguyện trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu chị Hoàng Thị D cấp dưỡng hàng tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc khi có quy định khác của

pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi các con chung của hai anh chị cho đến khi có quy định pháp luật khác thay thế.

Chị D được quyền đi lại thăm nom chăm sóc, giáo dục các con chung, không ai có quyền được cản trở.

3. Về tài sản chung (Động sản và bất động sản, nhà ở): Chị Hoàng Thị D và anh Nguyễn Minh T cùng thống nhất anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về công nợ: Chị Hoàng Thị D và anh Nguyễn Minh T cùng thống nhất anh chị không vay nợ ai và không ai nợ gì anh chị. Anh chị không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

5. Về lệ phí: Chị Hoàng Thị D chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm**.** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hoàng Thị D về việc chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm của anh Nguyễn Minh T. Tổng cộng là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí chị Hoàng Thị D đã nộp theo biên lai thu số 0018369 ngày 25/04/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Nay chuyển thành lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày làm việc, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành ghi nhận sự tự nguyên ly hôn của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị D và anh Nguyễn Minh T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hoàng Thị D và anh Nguyễn Minh T có 02 (Hai) con chung là cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 01/08/2007 và cháu Nguyễn Hoàng Mai V, sinh ngày 27/06/2009. Ly hôn, anh chị cùng thỏa thuận, anh Nguyễn Minh T tự nguyện trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu chị Hoàng Thị D cấp dưỡng hàng tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc khi có quy định khác của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi các con chung của chị D cho đến khi có quy định pháp luật khác thay thế.

Chị D được quyền đi lại thăm nom chăm sóc, giáo dục các con chung, không ai có quyền được cản trở.

- Về tài sản chung (Động sản và bất động sản, nhà ở): Chị Hoàng Thị D và anh Nguyễn Minh T cùng thống nhất anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Chị Hoàng Thị D và anh Nguyễn Minh T cùng thống nhất anh chị không vay nợ ai và không ai nợ gì anh chị. Anh chị không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Hoàng Thị D chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm**.** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hoàng Thị D về việc chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm của anh Nguyễn Minh T. Tổng cộng là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí chị Hoàng Thị D đã nộp theo biên lai thu số 0018369 ngày 25/04/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;
- UBND phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội.
(Giấy chứng nhận kết hôn số 147/2015 Quyển số 01 ngày 21/11/2006);
- Các đương sự;
- Lưu VP; Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thu Hằng